

## PHÒNG CHỐNG TỘI PHẠM THÔNG QUA THIẾT KẾ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ.

Ngày nay, tội phạm đang phát triển tràn lan trong môi trường sống tại nhiều nơi trên thế giới. Quan niệm truyền thống về phòng chống tội phạm thiên về cách xây kín công cao tường. Tuy nhiên có những cách nhìn xa hơn. Phòng chống tội phạm bằng giải pháp thiết kế đô thị là một cách đặt vấn đề mới và có hiệu quả cao được thực hiện ngay từ khi thiết kế đô thị.

Ở nhiều nước, khái niệm: **Phòng chống tội phạm thông qua thiết kế môi trường (Crime prevention through environmental design : viết tắt là CPTED )** đã được nhận thức và được áp dụng chính thức trong các thành phố Âu - Mỹ. Singapore đã cũng ban hành bản hướng dẫn **CPTED**

Ai cũng biết việc phòng ngừa tội phạm phải được thực hiện một cách cơ bản ở cấp độ vĩ mô như khắc phục tình trạng yếu kém của nền kinh tế, biện pháp chính trị, xã hội, văn hóa tư tưởng, củng cố bộ máy nhà nước, tổ chức quản lý xã hội, hoàn thiện hệ thống pháp luật. Nhưng Phòng ngừa tội phạm theo phạm vi lãnh thổ môi trường là có hiệu quả trực tiếp và Phòng ngừa tội phạm theo chuyên ngành trong đó có ngành thiết kế đô thị trong quy hoạch đô thị là rất quan trọng,.

Trên cơ sở sự tiến bộ của môn Tội phạm học(Criminology) và Nạn nhân học (Victimology), chuyên ngành **Phòng chống tội phạm thông qua thiết kế môi trường CPTED** đã được thiết lập.

Người đầu tiên đưa ra thuật ngữ "tội phạm học" là giáo sư người Italia là Raffaele Garofale vào năm 1885. Dần dần đã hình thành rất nhiều thuyết giải thích về nguyên nhân của tội phạm.

Nhưng từ hàng ngàn năm trước, người ta cho rằng nguyên nhân của tội phạm là do ảnh hưởng của ma quỷ, hay do thiên văn. Một xu hướng lớn cho rằng bản chất tội phạm là có tính bẩm sinh.

**Cesare Lombroso** đưa ra khái niệm "người phạm tội bẩm sinh", cho rằng có thể dựa vào hộp sọ, diện mạo và hình dáng con người mà đoán được có phải là tội phạm bẩm sinh hay không, nhất là khi có những dấu hiệu của bệnh lại giống loài vật như đặc điểm giống chó, ngựa.

Dần dần người ta mới nhận ra rằng môi trường ở có vai trò lớn trong nguyên nhân phát sinh tội phạm. **W.Reckless** cho rằng tội phạm là kết quả của áp lực xã hội. **Enrico Ferri** cho rằng các nhân tố xã hội, kinh tế trong môi trường sống có vai trò quyết định đối với tội phạm và cho rằng việc cải thiện môi trường sống cho phép mọi người sống với nhau yên lành.

"**Tình huống cụ thể, cơ hội phạm tội**" xảy ra trong môi trường cũng là nguyên nhân gốc rễ sinh ra tội phạm.. **Lawrence Cohen** và **Marcus Felson** cho rằng, cơ hội phạm tội phải hội tụ đủ ba yếu tố sau tại cùng một thời gian, một địa điểm là: Mục tiêu phạm tội; Thiếu sự bảo vệ để ngăn chặn tội phạm; Động cơ phạm tội. Vì vậy phải tìm cách làm giảm cơ hội phạm tội trong môi trường đô thị

**Vai trò của nạn nhân** trong môi trường cũng rất quan trọng như : thiếu hiểu biết, phô trương tài sản hoặc mất cảnh giác, tự đưa vào thế khó có khả năng tự vệ, tạo ra cơ hội phạm tội.

"**Thuyết sự lựa chọn duy lý**" cho rằng người có ý phạm tội đều phải cân nhắc trước khi quyết định hành vi, xem có diễn ra thuận lợi hay không có lợi. Bởi vậy việc thiết kế môi trường phải nhằm loại bỏ những yếu tố thuận lợi cho việc phạm tội là rất quan trọng

Năm **1960**, **Elizabeth Wood** thuộc ĐH Ottawa chú trọng cách thiết kế môi trường an ninh trong khu nhà ở có thể hỗ trợ khả năng giám sát tội phạm.

Năm **1961**, **Jane Jacobs** một chuyên gia Đô thị học xuất sắc chỉ ra rằng cách thiết kế đô thị có thể phá vỡ nhiều cách phát triển của hành vi tội phạm. Ví dụ: khả năng người dân quan sát các đường phố và sự hiện diện của họ trên đường phố ngày, đêm với tầm nhìn liên tục, không bị che khuất. Chính việc thiếu giám sát "tự nhiên" trong môi trường ở đã thúc đẩy tội phạm, nhất là khi con người không quan hệ được với láng giềng của họ.

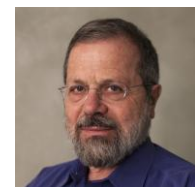
Bà Jacobs liệt kê ba thuộc tính cần thiết để làm cho một đường phố thành phố an toàn: Có ranh giới rõ ràng giữa không gian riêng tư và công cộng để dễ quản lý Đa dạng hóa các hoạt động công cộng trong không gian khu ở; Tăng cường sự hiện diện của người đi bộ trên vỉa hè ngoài phố.



ELIZABETH WOOD



JANE JACOBS



SCHOLOMO ANGEL

**1968, Schlomo Angel** đã viết quyển sách: **“làm nản chí tội phạm bằng qui hoạch đô thị: Discouraging Crime Through City Planning”**. Ông đề cao giải pháp tăng cường khả năng giám sát của người dân và cảnh sát.

**1971,** Mô hình **CPTED** được đặt ra và xây dựng chính thức bởi nhà tội phạm học **Ray C. Jeffery**. Ông tìm cách tạo ra khung cảnh kích thích phản ứng sinh vật học của kẻ sẽ phạm tội, phải cân nhắc về khả năng bị phát giác, khi không thuận lợi hơn là thu lợi khi gây án trong môi trường.



CÀN QUẢN HỆ DỄ DÀNG VỚI LÃNG GIỀNG



TỘI PHẠM SẼ PHẢI CÂN NHẮC KHẢ NĂNG BỊ PHÁT GIÁC



JAY C. REFFERY

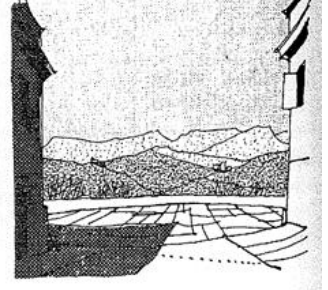
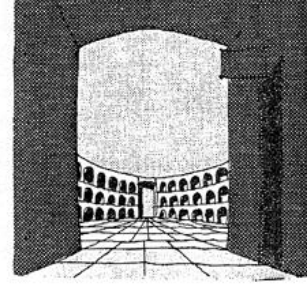
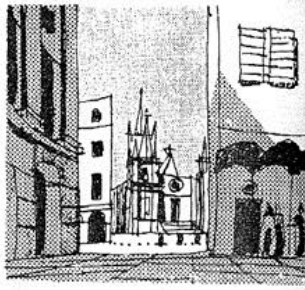
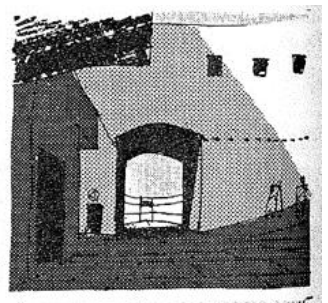
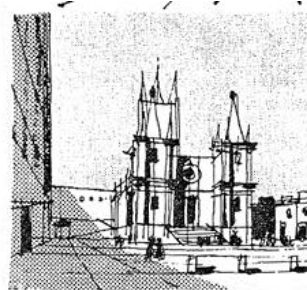
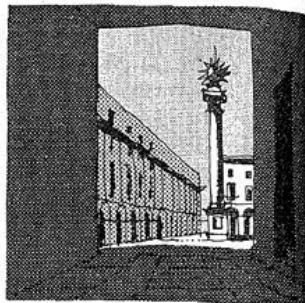
**1972 Oscar Newman** là một kiến trúc sư, đã nhấn mạnh vào việc thiết kế nhà cửa đô thị cụ thể khi cho ra cuốn sách: **“Không gian phòng thủ: Phòng chống tội phạm thông qua thiết kế đô thị”** trình bày những nguyên tắc tập trung hơn trong lĩnh vực thiết kế môi trường xây dựng như:



Oscar Newman

**Nguyên tắc 1:** việc bố cục không gian cho phép mọi người nhìn thấy và được nhìn thấy liên tục làm giảm sự sợ hãi của cư dân khi người tố giác cũng phải được mọi người nhìn thấy để bảo vệ.

**Nguyên tắc 2:** Mọi người phải có điều kiện sẵn sàng can thiệp, tố cáo tội phạm khi nó gây án. Gia tăng điều kiện an toàn trong môi trường sống, khuyến khích mọi người nắm quyền kiểm soát nhờ có quyền sở hữu lãnh địa rõ ràng. Khi cảm thấy an toàn, họ sẽ hợp tác với nhau và can thiệp.



MINH HỌA VẼ : TẦM NHÌN LIÊN TỤC

**Các chiến lược CPTED** cho môi trường nói chung nhằm tạo ảnh hưởng đến quyết định của con người trước khi thực hiện quyết định phạm tội hay không là do nhận thức được những tín hiệu về **nguy cơ bị bắt** và cân nhắc với **tín hiệu được thụ hưởng**. Từ đó chiến lược CPTED dựa trên việc tăng cường nhận thức về nguy cơ bị phát hiện, **tạo ra sự dẫn dắt lo âu cho kẻ có ý định phạm tội** về việc khả năng thất bại, bị bắt giữ sẽ lớn hơn là thành công.

**Có ba chiến lược CPTED phổ biến nhất được vận dụng là:**

- Giám sát tự nhiên môi trường;
- Kiểm soát tự nhiên hiện tượng xâm nhập môi trường.

- Củng cố lãnh thổ môi trường.  
Ngoài ra còn có chiến lược thứ tư là: Bảo trì môi trường.



Giám sát tự nhiên môi trường;



Kiểm soát tự nhiên việc xâm nhập môi trường.

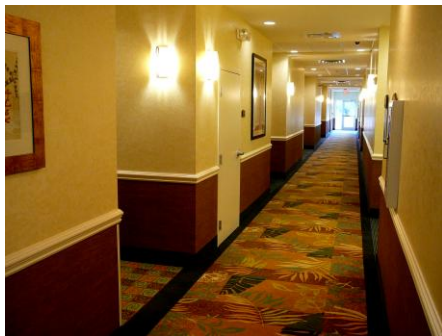


Củng cố lãnh thổ môi trường

**A. Chiến lược “Giám sát tự nhiên môi trường”** theo phương châm: tối đa hóa khả năng nhìn thấy và được nhìn thấy trong cách thiết kế bố cục vị trí các vật thể nhà cửa phố xá.

Giám sát môi trường làm tăng mối e sợ cho kẻ sẽ phạm tội bằng cách tiến hành các biện pháp để tăng nhận thức rằng mọi người có thể được nhìn thấy.

Giám sát môi trường được thực hiện bằng cách thiết kế bố cục vị trí các vật thể, bố cục vị trí các hoạt động và vị trí công chúng sao cho có thể tối đa hóa khả năng mọi người thấy và được nhìn thấy. Đặt cửa sổ nhìn ra vỉa hè và bãi đỗ xe ; Để mở các kết cấu che nắng cửa sổ; Sử dụng lưu lượng xe cộ như nguồn giám sát; Hạn chế tối đa chiều dài hàng rào có tác dụng che khuất tầm nhìn (có thể dùng hàng rào thưa, lưới hay bằng kính...) Cần loại bỏ những vật cản tầm nhìn,



TẦM NHÌN DỌC HÀNH LANG KHÔNG THÔNG SUỐT.....



SẼ TẠO NƠI KÈ GIAN AN NẬP



HÀNH LANG NÊN CÓ TẦM NHÌN THÔNG SUỐT

Thiết kế cảnh quan cho phép giám sát, đặc biệt là ở các điểm có cơ hội thâm nhập như : Thiết kế tiền sảnh (lối vào tòa nhà) với vách trong suốt, tránh tạo ra các chỗ khuất.

Bố cục vị trí các hoạt động công cộng và công chúng trong môi trường ở sao cho người có khả năng phạm tội cảm thấy các hành vi của họ bị kiểm soát kỹ lưỡng, tuyến đường trốn thoát khả năng trốn thoát bị hạn chế sẽ chùn bước. Vì vậy đường phố nên theo cách tăng lưu lượng đi lại cho người đi bộ và xe đạp,.

Người có khả năng gây phạm tội cảm thấy các tuyến đường trốn thoát của họ bị kiểm soát kỹ lưỡng và khi có những hạn chế về khả năng trốn thoát sẽ chùn bước.

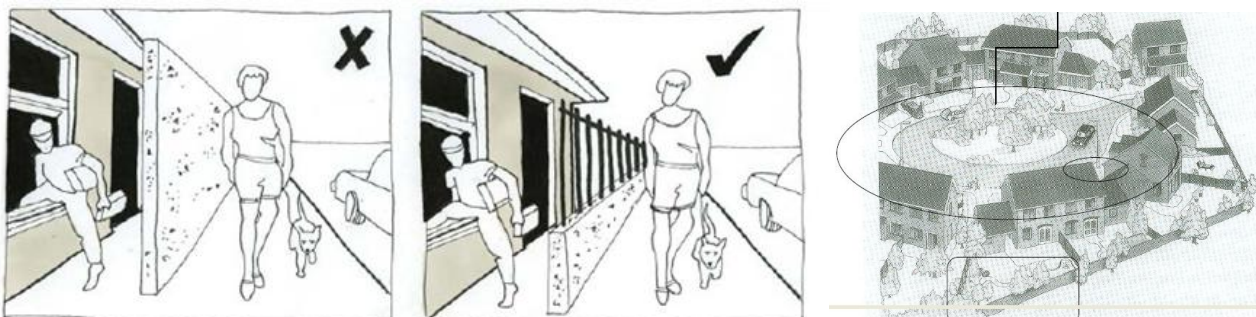
Tránh bố trí ánh sáng bảo vệ sáng lóa gây ra điểm mù hoặc bóng tối sâu do độ tương phản cao, làm cản trở khả năng quan sát. Sử dụng chao đèn hoặc thiết bị giảm độ sáng của đèn một cách thích hợp để tránh ánh sáng chói. Bố trí chiếu sáng dọc lối đi và các nơi sử dụng cho người đi bộ ở những độ cao thích hợp cho phép chiếu sáng khuôn mặt người (để xác định kẻ có khả năng phạm tội ).



“NHÌN THẤY” VÀ “ĐƯỢC NHÌN THẤY” LÀ NỘI DUNG QUAN TRỌNG CỦA CHIẾN LƯỢC GIÁM SÁT TỰ NHIÊN MÔI TRƯỜNG



Thiết lập các biện pháp giám sát bằng các loại thiết bị và biện pháp tổ chức. Ví dụ: camera quan sát truyền hình mạch kín (CCTV) máy ảnh được gắn vào nơi môi trường không có cửa sổ giám sát.



Kiểu bố trí kín công cao tường sẽ giảm khả năng hỗ trợ giám sát của cộng đồng. Nhà nên quay mặt vào nhau

**B. Chiến lược “Kiểm soát tự nhiên hiện tượng xâm nhập môi trường”** nhằm hạn chế cơ hội tội phạm xảy ra bằng cách: Kiểm soát lưu lượng xâm nhập, làm bậc lộ hành vi cố ý xâm nhập trái phép môi trường. Chọn vị trí đặt lối vào, lối ra, hàng rào, hệ thống chiếu sáng và cảnh quan hợp lý để hạn chế đột nhập bất hợp pháp. Nên sử dụng một lối vào duy nhất, sử dụng các cấu trúc kiến trúc để phân luồng chuyển hướng người đến các khu vực thích hợp

Bố trí lối vào khu vệ sinh công cộng một cách liên thông, dùng các lối đi bề ngoặt hơn là hệ thống phòng cách ly hay lối vào 2 lần cửa, tránh sự cô lập không gian.

Sử dụng bụi cây, trồng cây gai góc dưới cửa sổ bên cạnh hàng rào để ngăn cản sự xâm nhập.

Loại bỏ các cấu trúc tạo khả năng leo trèo lên các độ cao hay các mái nhà. Nhiều căn nhà hiện nay được vô ý thiết kế hình thành các bậc thang khuyến khích kẻ phạm tội leo lên tận đỉnh nhà.



TRÁNH CÁC CẤU TRÚC TẠO KHẢ NĂNG LEO TRÈO LÊN CÁC ĐỘ CAO HAY MÁI NHÀ. TIỆM VÀNG BẮC GIANG CÓ LAM NGANG NHƯ BẠC THANG

Tại sân trước, sử dụng loại hàng rào có kết cấu và độ cao thích hợp dọc ranh giới bất động sản để có thể đồng thời kiểm soát thâm nhập và giám sát quan sát được.

Dùng loại hàng rào thưa dọc sân bên với nhà liền kề để có mối quan hệ giữa các láng giềng.

Sử dụng hàng rào kín đủ cao (ví dụ xây gạch đặc) giữa sân sau và hẻm công cộng.

Sử dụng các thiết bị cơ khí – điện tử và giám sát các hoạt động, hay các mục tiêu cố định



DÙNG CÁC THIẾT BỊ CƠ – ĐIỆN GIÁM SÁT



TRỒNG BỤI GAI DƯỚI CỬA SỔ



DÙNG HÀNG RÀO THƯA ĐỂ DỄ QUAN SÁT

**C. Chiến lược “Củng cố tự nhiên lãnh thổ môi trường”** được thực hiện bằng cách đẩy mạnh việc kiểm soát có tính chất xã hội thông qua việc pháp định không gian rõ ràng, cải thiện mối quan tâm đối với quyền quản lý bất động sản thông qua chính sách quyền sở hữu hay quyền sử dụng bất động sản của nhà nước:

Cần có giải pháp thiết kế môi trường ở để phân định rõ ràng không gian riêng tư và công cộng.

**Đầu tiên**, nó tạo ra ý thức chủ sở hữu hay chủ sử dụng có quyền lợi hợp pháp trên bất động sản của mình và tạo khả năng đối phó những kẻ xâm nhập bất hợp pháp hoặc báo động cho cảnh sát.

**Thứ hai**, việc pháp định không gian rõ ràng tạo ra một môi trường mà "người lạ" hoặc "những kẻ xâm nhập" bị nổi bật và dễ dàng xác định hơn khi sử dụng các tòa nhà, hàng rào, vỉa hè, bảng hiệu, ánh sáng và cảnh quan để thể hiện pháp định rõ ràng ranh giới có quyền quản lý và trong không gian công cộng, bán công, tư nhân. Cần cho thấy là nơi có chủ và xâm nhập không gian là bất hợp pháp

Tăng cường cây xanh trong khu dân cư. Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng, trái với quan điểm thông lệ, không gian ngoài trời với nhiều cây được xem là có tính chất là không gian được an toàn hơn, Phân định rõ ràng ranh giới các khu vực riêng tư nhân, có hệ thống biển báo tại các điểm lối vào.

Đặt các tiện nghi như nơi dừng chân giải trí, thậm chí chỉ là ghế ngồi nghỉ ngơi trong các khu vực công cộng nhất là trong môi trường thương mại nhằm thu hút số lượng lớn người sử dụng. Việc này sẽ tăng cường các hoạt động cộng đồng, phát huy vai trò cộng đồng trong phòng chống tội phạm.

Tổ chức các hoạt động cộng đồng trong các khu vực chung, tận dụng việc sử dụng, thu hút nhiều người hơn và làm tăng nhận thức rằng các khu vực này được kiểm soát.



PHÁP ĐỊNH KHÔNG GIAN RÕ RÀNG

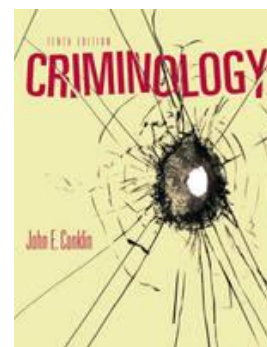


TẠO CÁC TIỆN ÍCH VÀ SINH HOẠT CỘNG ĐỒNG NƠI CÔNG CỘNG ĐỂ CẢN TRỞ TỘI PHẠM



**D. Chiến lược thường xuyên bảo trì môi trường Dựa trên, Lý thuyết Cửa sổ vỡ kính** đưa ra năm 1982 bởi James Q. Wilson và George L. Kelling qua đó cảnh sát và các nhà tâm lý học đồng tình với nhau là: **Nếu một cửa sổ kính bị vỡ mà không sửa chữa thì các cửa sổ khác rồi có thể sẽ vỡ**, bởi vì một cửa kính vỡ mà không được sửa có nghĩa là một môi trường bỏ hoang, không có sự quản lý và sẽ dễ bị xâm nhập. Do đó “Bảo trì tài sản” đã được coi là một chiến lược CPTED ngang bằng với giám sát, kiểm soát và phòng thủ lãnh thổ.

Tài sản khuôn viên, nhà cửa ... phải thường xuyên bảo trì trong tình trạng tốt để để tạo ý thức cho kẻ có ý định phạm tội rằng đây là nơi được quản lý chặt chẽ. Cây cối phải được cắt tỉa gọn gàng để không cản tầm nhìn, rác rưởi phải được thu dọn, đèn chiếu sáng phải còn đủ...



LÝ THUYẾT : NẾU MỘT CỬA SỔ KÍNH BỊ VỠ MÀ KHÔNG SỬA CHỮA THÌ CÁC CỬA SỔ KHÁC RỒI CÓ THỂ SẼ VỠ



KHU PRUITT IGOE TẠI TP.LOUISIANA HOA KỲ ĐƯỢC CA NGỢI LÀ ĐẠT TIÊU CHUẨN CỦA CHỦ NGHĨA HIỆN ĐẠI.



KHU PRUITT IGOE BỊ CHÍNH QUYỀN PHÁ DỠ VÌ KHÔNG KIỂM SOÁT ĐƯỢC TỘI PHẠM

Việc các kiến trúc sư của nền kiến trúc Hiện đại chỉ chú trọng công năng sử dụng mà không chú ý đúng mức đến vấn đề quyền quản lý không gian khi tạo ra quá nhiều không gian công cộng sinh ra tình trạng “cha chung không ai khóc” đã đưa các dự án nhà ở thiết kế theo quan điểm của Kiến trúc Hiện đại đến thất bại. Kết quả nghiên cứu về tội phạm học trong các khu chung cư cao tầng ở Hoa Kỳ cho thấy các trường hợp phạm tội xảy ra nhiều ở tầng cao hơn ở các tầng thấp. Nhà ở cao tầng càng cao thì càng khó quản lý hơn nhà thấp tầng. Sự kiện Pruitt Igoe trên cho thấy: vấn đề quản lý không gian trong nhà ở trở nên quan trọng hàng đầu và xuất hiện nhu cầu **pháp định không gian** trong khu ở và trong từng nhà ở.

**Chính việc không pháp định không gian rõ ràng đã gây ra bất cập trong việc quản lý các chung cư cao tầng ở Việt nam hiện nay.**

Ở nhiều nước, khái niệm: **Phòng chống tội phạm thông qua thiết kế môi trường (CPTED)** đã được nhận thức và được áp dụng chính thức. Đáng tiếc việc chậm nhận thức vấn đề này ở nước ta đã làm bỏ qua một khả năng đáng kể cho việc tạo ra một môi trường xã hội an lành.

PGS, TS, TRẦN VĂN KHẢI  
Trường Đại học Tôn Đức thắng TP.HCM

